

Số: 125/BC-UBND

Quảng Trị, ngày 13 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG
ĐẦU NĂM VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ, Kết luận số 38-KL/TU ngày 08/12/2016 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch hành động số 237/CTHĐ-UBND ngày 20/01/2017, phân công trách nhiệm cụ thể cho các Sở, Ban ngành và địa phương trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2017. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu 6 tháng đầu năm như sau:

- Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) 6 tháng đầu năm 2017 (GSS2010) ước đạt 8.194,3 tỷ đồng, tăng 6,56%¹ so với cùng kỳ năm 2016².

- Vốn đầu tư phát triển trên địa bàn (theo giá hiện hành) 6 tháng đầu năm 2017 ước đạt 5.296,7 tỷ đồng, tăng 8,68% so với cùng kỳ năm trước và đạt 42,3% kế hoạch (KH cả năm trên 12.600 tỷ đồng).

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn là: 1.074,254 tỷ đồng/DT 2.396 tỷ đồng, đạt 45% dự toán địa phương và bằng 114% cùng kỳ năm 2016;

- Tổng chi ngân sách địa phương: 2.484,262 tỷ đồng/DT 6.891,157 tỷ đồng, đạt 36% dự toán địa phương và bằng 106% so với cùng kỳ năm trước

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2017 ước đạt 11.916 tỷ đồng, đạt 47% kế hoạch năm 2017 (là 25.000 tỷ đồng), tăng 10,49% so với cùng kỳ năm trước (nếu loại trừ yếu tố giá, tăng 3,75%).

- Sản lượng lương thực có hạt ước đạt 15,712 vạn tấn, bằng 62,8% kế hoạch năm (là 25 vạn tấn) và tăng 0,31% (+487) so với cùng kỳ năm 2016.

¹ Trong đó: Khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản đóng góp 0,71 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp - xây dựng đóng góp 2,56 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ đóng góp 3,29 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm đóng góp 0,01 điểm phần trăm.

² Trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 1.808,8 tỷ đồng, tăng 3,13%; khu vực công nghiệp - xây dựng ước đạt 1.857,2 tỷ đồng, tăng 11,84%; khu vực dịch vụ ước đạt 4.152,9 tỷ đồng, tăng 6,48%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 375,4 tỷ đồng, tăng 0,13%.

- Sản lượng thủy sản ước đạt 12.336 tấn, đạt 41,2% kế hoạch năm (là 29.900 tấn) và tăng 18,70% so với cùng kỳ năm 2016.

- Tạo việc làm mới 7.686 lao động, bằng 81% kế hoạch năm (là trên 9.500 lao động) và tăng 83% so với cùng kỳ năm 2016.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản:

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng nhìn chung sản xuất nông, lâm, thủy sản 6 tháng đầu năm 2017 cơ bản ổn định và đạt kết quả tích cực; giá trị sản xuất (GSS 2010) ước đạt 1.808,8 tỷ đồng, tăng 3,13% so với cùng kỳ năm 2016.

a. Nông nghiệp:

- Về trồng trọt: Vụ Đông Xuân 2016-2017, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các ngành và địa phương theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, thực hiện tốt việc chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh nên năng suất, sản lượng các loại cây hàng năm cơ bản ổn định. Cụ thể:

Về diện tích: Toàn tỉnh đã gieo trồng được 50.313,5 ha các loại cây hàng năm, tăng 0,35% (+173,6 ha) so với vụ Đông Xuân 2015-2016³.

Về năng suất, sản lượng: Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 157.126,6⁴ tấn, tăng 0,31% (+487 tấn) so với vụ Đông Xuân năm 2015-2016. Năng suất của hầu hết các loại cây trồng đều tăng so với cùng kỳ năm 2016⁵, riêng cây lúa có giảm do bị sâu bệnh vào cuối vụ.

Do vụ Đông Xuân thu hoạch sớm hơn nên tiến độ gieo trồng vụ Hè Thu năm nay nhanh hơn so với năm trước. Tính đến nay, toàn tỉnh đã cơ bản gieo cấy xong lúa vụ Hè Thu với diện tích 21.300/22.300ha; cây ngô gieo được 140ha, đạt 11,66% so với kế hoạch, cây sắn đạt 10.698 ha, đạt 89% so với kế hoạch...

Tổng diện tích cây lâu năm toàn tỉnh hiện có 34.544,3 ha, tăng 4,89% (+1.610,2 ha) so với cùng kỳ năm trước và sản lượng cũng tăng đáng kể so với cùng kỳ năm trước⁶.

³ Trong đó: cây lúa gieo cấy 25.752,6 ha, tăng 0,22% (+57 ha); cây ngô gieo trồng 3.149,4 ha, tăng 7,23% (+212,3 ha); khoai lang 1.887,8 ha, tăng 3,27% (+59,8 ha); sắn 9.650,4 ha, giảm 5,11% (-519,9 ha); lạc 3.457,7 ha, giảm 0,41% (-14,4 ha); rau các loại 3.641,6 ha, tăng 5,29% (+182,9 ha); đậu các loại 578,4 ha, giảm 1,35% (-7,9 ha)...

⁴ Trong đó: sản lượng lúa đạt 14.567 vạn tấn, giảm 0,42% (-621,6 tấn); sản lượng ngô đạt 11.447,2 tấn, tăng 10,72% (+1.108,6 tấn); sản lượng khoai lang đạt 14.536,2 tấn, tăng 4,63% (+643,4 tấn); sản lượng lạc đạt 6.802,2 tấn, giảm 0,46% (-31,7 tấn); sản lượng rau các loại đạt 36.421,7 tấn, tăng 7,88% (+2.659,1 tấn); sản lượng đậu các loại đạt 607,4 tấn, tăng 8,65% (+48,4 tấn)...

⁵ Trong đó: năng suất lúa vụ Đông Xuân năm 2016-2017 đạt 56,6 tạ/ha, giảm 0,3 tạ/ha so với vụ Đông Xuân năm 2015-2016; cây ngô năng suất đạt 36,3 tạ/ha, tăng 1,1 tạ/ha; cây khoai lang năng suất đạt 77 tạ/ha, tăng 1 tạ/ha; cây lạc năng suất ước đạt 19,7 tạ/ha, bằng vụ Đông Xuân năm trước; rau các loại năng suất ước đạt 100 tạ/ha, tăng 2,4 tạ/ha; đậu các loại năng suất ước đạt 10,5 tạ/ha, tăng 1 tạ/ha...

⁶ Cụ thể: Cây cà phê có diện tích hiện có 5.341 ha, tăng 2,24% (+117 ha) so với cùng thời điểm năm trước; sản lượng cà phê thu hoạch 6 tháng đầu năm 2017 ước đạt 411,6 tấn, giảm 9,44% (-42,9 tấn) so với cùng kỳ năm trước; Cây cao su: diện tích hiện có 19.945,6 ha, tăng 2,95% (+570,6 ha) so với cùng thời điểm năm

- Về chăn nuôi:

Nhờ tiếp tục phát triển theo hướng tập trung, thâm canh bán công nghiệp gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường; từng bước chuyển đổi cơ cấu sản xuất theo hướng chăn nuôi hộ lớn nên ngành chăn nuôi tiếp tục phát triển ổn định. Tính đến 01/4/2017, trên địa bàn toàn tỉnh, đàn trâu có 26.701 con, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm 2016; đàn bò có 69.836 con, tăng 0,64%; đàn lợn có 264.376 con, giảm 4,88%; đàn gia cầm có 2.493,6⁷ nghìn con, tăng 12,37%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước tính đạt 21.551 tấn, tăng 1,41% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: thịt lợn đạt 15.851 tấn, giảm 0,64%. Tuy nhiên, giá bán thịt lợn xuống quá thấp đã ảnh hưởng lớn đến đời sống của người chăn nuôi. Công tác tiêm phòng dịch bệnh được duy trì thường xuyên⁸ nhưng vẫn còn xảy ra một số bệnh dịch trên gia súc, gia cầm⁹ cần tiếp tục quan tâm chỉ đạo hiệu quả hơn.

c. Lâm nghiệp và bảo vệ rừng:

Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh chủ yếu tập trung chăm sóc, thiết kế rừng trồng và khoanh nuôi, tái sinh rừng. Tính đến nay, số cây lâm nghiệp trồng phân tán ước đạt 870 nghìn cây, tăng 2,35% so với cùng kỳ năm trước; diện tích rừng trồng được chăm sóc ước đạt 20.045 ha, giảm 10,47%; diện tích rừng được khoanh nuôi tái sinh ước đạt 800 ha, bằng cùng kỳ năm trước; diện tích rừng được giao khoán bảo vệ ước đạt 26.500 ha, tăng 3,31%; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 149.477 m³, tăng 11,09%; sản lượng củi khai thác ước đạt 85.546 ste, giảm 4,39%.

Công tác đấu tranh, ngăn chặn tình trạng khai thác, buôn bán, vận chuyển trái phép lâm sản được đẩy mạnh; đã xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tính đến ngày 20 tháng 6 năm 2017, toàn tỉnh đã phát hiện và bắt giữ 116 vụ vi phạm hành chính, tạm giữ 179 m³ gỗ quy tròn các loại và 102 kg động vật rừng. Trong 6 tháng đầu năm, không có vụ cháy rừng nào xảy ra.

d. Nuôi trồng và khai thác thủy sản:

Trong 6 tháng đầu năm, do thời tiết thuận lợi, môi trường biển từng bước phục hồi, ngư dân đã yên tâm ra khơi đánh bắt hải sản.

trước; sản lượng thu hoạch 6 tháng đầu năm 2017 ước đạt 4.617 tấn, tăng 2,15% (+97 tấn) so với cùng kỳ năm trước. Cây hồ tiêu: diện tích hiện có 2.448 ha, tăng 6,25% (+144 ha) so với cùng thời điểm năm trước; sản lượng thu hoạch 6 tháng đầu năm 2017 ước đạt 2.010 tấn, tăng 0,8% (+16 tấn) so với cùng kỳ năm trước. Cây ăn quả: diện tích hiện có 6.054,5 ha, tăng 9,3% (+514,2 ha) so với cùng thời điểm năm trước.

⁷ Trong đó: đàn gà 1.935,8 nghìn con, tăng 11,9%.

⁸ Tính đến ngày 15/6/2017, toàn tỉnh tiêm được 37799 liều vắc xin LMLM cho đàn trâu bò, đạt 52,2% KH; 29130 liều vắc xin THT trâu bò, đạt 40,2% KH; 81135 liều vắc xin kép lợn, đạt 66% KH; 32004 liều vắc xin đại chó, đạt 79% KH; 510398 con gia cầm tại 83 xã, phường, thị trấn

⁹ Dịch cúm gia cầm H5N6 xảy ra 02 đợt tại 02 xã Triệu Ái (huyện Triệu Phong) và xã Gio Mai (huyện Gio Linh); tổng số gia cầm chết, tiêu hủy 1287 con. Dịch cúm gia cầm H5N1 xảy ra tại xã Triệu Độ (huyện Triệu Phong); tiêu hủy 1500 con vịt. Dịch LMLM xảy ra tại xã Gio Sơn (huyện Gio Linh); tổng số gia súc mắc bệnh 47 con bò, 20 con lợn, tiêu hủy 11 con lợn. Các dịch bệnh khác xảy ra 32 ổ dịch trâu bò, 407 ổ dịch lợn; tổng số mắc bệnh là 74 con trâu bò, 2979 con lợn, chết 534 con (chủ yếu là bệnh tiêu chảy và sưng phù đầu ở lợn).

Diện tích nuôi trồng thủy sản 6 tháng đầu năm 2017 ước đạt 2.920,3 ha, tăng 2,28% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: nuôi cá 2.075 ha, tăng 4,07%; nuôi tôm 819 ha, giảm 2,71%; nuôi thủy sản khác 4 ha, bằng 2,2 lần.

Tổng sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2017 ước đạt 12.336 tấn¹⁰, tăng 18,70% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 2.707¹¹ tấn, giảm 20,03% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 9.629 tấn¹², tăng 37,4% so với cùng kỳ năm trước.

e. Về thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp:

- UBND tỉnh đã trình Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017 -2020, định hướng đến năm 2025; trình HĐND tỉnh thông qua Đề án phát triển một số cây con chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020, có tính đến năm 2025; Đề án kiện toàn mạng lưới khuyến nông viên và thú y viên cơ sở; ban hành Đề án chuyển đổi sinh kế, tạo việc làm, ổn định đời sống và phát triển sản xuất cho ngư dân vùng biển giai đoạn 2017 - 2020, có tính đến 2025; Đề án tái canh và phát triển bền vững cây cà phê trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017 - 2020, có tính đến năm 2025...

- Kết nối với các công ty, doanh nghiệp triển khai các mô hình liên kết theo hướng sản xuất nông nghiệp hữu cơ, tăng cường ứng dụng nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật mới. Cụ thể: Phối hợp với Học viện Nông nghiệp Việt Nam xây dựng và thực hiện Dự án phát triển trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản phục vụ tái cơ cấu sản xuất nông lâm nghiệp, đến nay, đã chỉ đạo trồng hoàn thiện 22 ha dứa tại các huyện Cam Lộ, Gio Linh và Vĩnh Linh; Công ty CPXKTP Đồng Giao và các địa phương đề cung ứng giống, phân bón, bạt phủ để trồng dứa; đến nay đã trồng được 63,327 ha. Phối hợp với Viện Khoa học nông nghiệp Bắc Trung Bộ xây dựng mô hình lạc (16ha) và mô hình ngô (4ha) trong vụ Đông Xuân 2016-2017 tại xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh; Phối hợp với Công ty TNHH SX-TM Đại Nam ký kết hợp đồng với 14 HTX trên địa bàn tỉnh để sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa chất lượng cao RVT vụ Hè Thu 2017 với tổng diện tích gần 102 ha. Triển khai 6 mô hình CSA “Cánh đồng lớn sản xuất lúa chất lượng cao theo hướng hàng hóa và nâng cao hiệu quả trên đơn vị diện tích”.

1.2. Công nghiệp - Xây dựng:

- Trong 6 tháng đầu năm 2017 sản xuất công nghiệp khá thuận lợi nhờ giá nguyên vật liệu và lãi suất ngân hàng ổn định. Tuy nhiên, doanh nghiệp của tỉnh có quy mô nhỏ và siêu nhỏ, việc đầu tư, đổi mới công nghệ còn hạn chế nên khả năng cạnh tranh thấp, hàng hóa tiêu thụ chậm. Chỉ số phát triển sản xuất toàn ngành công nghiệp (IPP) 6 tháng đầu năm 2017 ước tăng 16,93%¹³ so với cùng kỳ năm trước.

¹⁰ Trong đó: cá 9.854 tấn, tăng 36,86%; tôm 1.233 tấn, giảm 33,6%; thủy sản khác 1.249 tấn, giảm 6,51%.

¹¹ Trong đó: cá 1643 tấn, tăng 2,75%; tôm 1058 tấn, giảm 40,73%

¹² Trong đó: cá 8211 tấn, tăng 46,6%; tôm 175 tấn, bằng 2,43 lần; thủy sản khác 1243 tấn, giảm 6,89%.

¹³ Trong đó: ngành khai khoáng giảm 8,97%, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 19,45%, sản xuất và phân phối điện tăng 20,78%, cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 4,98%.

Một số sản phẩm chủ yếu trong 6 tháng đầu năm 2017 có xu hướng tăng như: tinh bột sắn ước đạt 70.228 tấn, tăng 23,47%; bia lon ước đạt 10.863 nghìn lít, tăng 52,35%; bộ comple, quần áo ước đạt 1.336 nghìn cái, tăng 53,74%; dăm gỗ ước đạt 84827 tấn, tăng 29,1%; ván ép từ gỗ ước đạt 104946 m³, tăng 149,94%...

Một số doanh nghiệp đã đầu tư, đổi mới công nghệ, tăng năng lực sản xuất và khả năng cạnh tranh như: Công ty CP Thương mại Quảng Trị (sản xuất tinh bột sắn, dăm gỗ), Công ty TNHH cao su camel Việt Nam (đầu tư sản xuất thêm lớp ô tô), Nhà máy chế biến gỗ MDF - VRG Quảng Trị; Nhà máy bia Hà Nội; Công ty TNHH Tuấn Ngọc SURIMI; Công ty TNHH dệt may VINATEX Quốc tế Tom...

- Hoạt động xúc tiến, vận động, thu hút đầu tư được đẩy mạnh, nhất là các dự án công nghiệp có quy mô lớn, có tính chất động lực nhằm thúc đẩy nhanh việc hình thành Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị. UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các Sở, Ngành, địa phương tháo gỡ khó khăn, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn.

- Hoạt động xây dựng tương đối thuận lợi do thời tiết nắng ráo kéo dài. Tuy nhiên, trong điều kiện khó khăn về ngân sách, công tác giải ngân và giải phóng mặt bằng chậm đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất ngành xây dựng; GTSX ngành này chỉ tăng 6,91%.

Toàn tỉnh hiện có 13 đô thị, trong đó có 01 đô thị loại III, 01 đô thị loại IV và 11 đô thị loại V. Chỉ tiêu điểm đô thị đạt 2,74 đô thị trên 1.000 km². Hiện nay, toàn tỉnh đã phủ kín quy hoạch chung hoặc thực hiện điều chỉnh quy hoạch phù hợp với giai đoạn phát triển đô thị và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

1.3. Dịch vụ:

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2017 ước đạt 11.916 tỷ đồng, đạt 47% kế hoạch (KH 2017: 25.000 tỷ đồng), tăng 10,49% so với cùng kỳ năm trước (nếu loại trừ yếu tố giá tăng 3,75%)¹⁴.

- Tính từ đầu năm, doanh thu vận tải ước đạt 596,3 tỷ đồng¹⁵, tăng 8,56% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: khu vực nhà nước ước đạt 4,6 tỷ đồng, tăng 102,75%; khu vực ngoài nhà nước ước đạt 591,7 tỷ đồng, tăng 8,17%. Khối lượng hành khách vận chuyển ước đạt 3.512,1 nghìn HK, tăng 4,5%; khối lượng hành khách luân chuyển ước đạt 317,9 triệu HK.km, tăng 5,86%. Khối lượng

¹⁴ Trong đó: Trong đó: Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 10.162,9 tỷ đồng, chiếm 85,27% tổng mức và tăng 9,76%; Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống ước đạt 1261,3 tỷ đồng, chiếm 10,58% tổng mức và tăng 14,86%; Doanh thu du lịch lữ hành ước đạt 17 tỷ đồng, chiếm 0,14% tổng mức và tăng 9,98%; Doanh thu dịch vụ khác ước đạt 474,8 tỷ đồng, chiếm 4,01% tổng mức và tăng 15,33% so với cùng kỳ năm trước.

¹⁵ Trong đó: doanh thu vận tải hành khách ước đạt 226,4 tỷ đồng, tăng 5,35%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 359,9 tỷ đồng, tăng 11,02%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 10 tỷ đồng, giảm 1,87%.

hàng hoá vận chuyển ước đạt 4.120,9 nghìn tấn, tăng 5,14% và khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 263,8 triệu tấn.km, tăng 6,25% so với cùng kỳ năm trước.

- Số lượt khách do các đơn vị lưu trú phục vụ ước đạt 208.744 lượt, tăng 10,14% so với cùng kỳ năm trước; số ngày khách do các đơn vị lưu trú phục vụ ước đạt 135.680 ngày khách, tăng 9,85%; lượt khách du lịch theo tour ước đạt 7748 lượt, tăng 7,6%; ngày khách du lịch theo tour ước đạt 21476 ngày khách, tăng 10,58%.

- Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm 2017, ước tăng 5,64%; chỉ số giá vàng bình quân 6 tháng đầu năm 2017, ước tăng 5,98% và chỉ số giá Đô la Mỹ bình quân 6 tháng đầu năm 2017, ước tăng 1,56% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

1.4. Đầu tư:

Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn theo giá hiện hành 6 tháng đầu năm 2017 ước tính đạt 5.296,7 tỷ đồng¹⁶, tăng 8,68% so với cùng kỳ năm trước và đạt 42,3% kế hoạch (KH cả năm trên 12.600 tỷ đồng). Trong đó: vốn đầu tư xây dựng cơ bản ước đạt 3.787,8 tỷ đồng, tăng 8,83% so với cùng kỳ năm trước; vốn đầu tư mua sắm TSCĐ không qua xây dựng cơ bản ước đạt 863,5 tỷ đồng, tăng 8,89%; vốn đầu tư nâng cấp, sửa chữa lớn TSCĐ ước đạt 341 tỷ đồng, tăng 8,76%; vốn lưu động bổ sung ước đạt 202,4 tỷ đồng, tăng 7,1%; vốn đầu tư phát triển khác ước đạt 102 tỷ đồng, tăng 4,68%.

Đối với nguồn vốn đầu tư từ NSNN: Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản do tỉnh quản lý năm 2017 được giao đầu năm là 1.955,703 tỷ đồng, bằng 98% so với kế hoạch năm 2016. Tính đến nay, tổng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản do tỉnh quản lý năm 2017 là 2.226,764 tỷ đồng tăng 14% (271,062 tỷ đồng) so với kế hoạch vốn được giao đầu năm¹⁷, bằng 107% so với cùng kỳ năm 2016¹⁸.

Ngay sau khi có quyết định giao vốn của Trung ương, UBND tỉnh đã kịp thời phân bổ kế hoạch vốn cho các chương trình, dự án để có thể triển khai thực hiện sớm; tập trung thực hiện tốt công tác hướng dẫn, phân khai hạng mục và cơ cấu vốn đầu tư, thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tranh thủ thời tiết nắng ráo để triển khai thi công. Đồng thời tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, bảo đảm yêu cầu về pháp lý, kỹ thuật, chất lượng và tiến độ đề ra. Công tác thanh toán vốn đầu tư được KBNN tỉnh quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư, rút ngắn thời gian kiểm soát hồ sơ, đẩy nhanh tiến độ giải ngân. Mọi khoản chi được kiểm soát chặt chẽ theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản của cấp có thẩm quyền.

¹⁶ Trong đó: Vốn nhà nước ước đạt 1.375,6 tỷ đồng, chiếm 25,97% và tăng 5,1%; vốn ngoài nhà nước ước đạt 3.879,6 tỷ đồng, chiếm 73,25% và tăng 9,96%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 41,5 tỷ đồng, chiếm 0,78% và tăng 14,07%.

¹⁷ Kế hoạch vốn bổ sung chủ yếu từ: NSTW giao vốn đợt 2 (93,946 tỷ đồng); vốn Chương trình MTQG 102,9 tỷ đồng và các nguồn vốn NSNN khác (đấu giá trụ sở, tạm ứng NS địa phương, quỹ bảo trì đường bộ...).

¹⁸ Tổng kế hoạch vốn đầu tư XDCB 6 tháng đầu năm 2016 là 2.085,996 tỷ đồng.

Tính đến ngày 20/6/2017, tổng giá trị giải ngân các nguồn vốn đầu tư phát triển do tỉnh quản lý là 797,757 tỷ đồng, đạt 35,8% so với kế hoạch được giao, trong đó cụ thể các nguồn vốn như sau:

| | |
|------------------------------|-------------------------------|
| Nguồn vốn cân đối NSDP: | 368,78 tỷ đồng, đạt 44,8%KH; |
| Nguồn vốn TWHT có mục tiêu: | 377,516 tỷ đồng, đạt 30,3%KH; |
| Nguồn vốn Chương trình MTQG: | 30,87 tỷ đồng, đạt 30%KH; |
| Nguồn NSNN khác: | 20,591 tỷ đồng, đạt 37,8%KH. |

Ước đến 30/6/2017, giải ngân 925,145 tỷ đồng, đạt 41,5%,

*** Đối với việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia**

Căn cứ Quyết định số 2039/QĐ-TTg, ngày 29/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 và Quyết định số 556/QĐ-BKHĐT ngày 19/4/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2017; Căn cứ hướng dẫn thực hiện Chương trình của các Bộ quản lý chuyên ngành; UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát các dự án, công trình được đầu tư thực hiện từ nguồn vốn Chương trình MTQG giai đoạn 2011-2015 và năm 2016, ưu tiên vốn để hoàn thành dứt điểm, đưa vào sử dụng các dự án dở dang. Đối với các dự án khởi công mới, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; bảo đảm theo từng nội dung và mức vốn đã đăng ký, theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

Tổng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước bố trí cho các Chương trình mục tiêu Quốc gia năm 2017 là 207.451 triệu đồng, trong đó:

- Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2017 là : 84.551 triệu đồng (vốn ĐTPT: 59.030 triệu đồng và vốn sự nghiệp: 25.521 triệu đồng). Đến nay đã hoàn thành việc thông báo bổ sung cho ngân sách các huyện, để triển khai các hoạt động, ước giải ngân đến ngày 30/6/2017 đạt 30%.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 122.900 triệu đồng: vốn Trung ương : 102.900 triệu đồng, trong đó (vốn ĐTPT:76.000 triệu đồng; vốn sự nghiệp 26.900 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh: 20.000 triệu đồng) do chưa hoàn thành chủ trương đầu tư nên chưa được giải ngân.

Kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới: Số xã đạt chuẩn nông thôn mới đến cuối năm 2016 là 31/117 xã. Kết quả rà soát hiện trạng tiêu chí nông thôn mới theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, tiêu chí bình quân toàn tỉnh là 13,25 tiêu chí/xã, giảm 0,09 tiêu chí/xã so với cuối năm 2016 (*Nguyên nhân do Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 quy định một số nội dung tiêu chí đạt chuẩn ở mức cao hơn giai đoạn 2011-2015*). Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo các địa phương tổ chức rà soát kỹ hiện trạng, có giải pháp chỉ đạo nhằm duy trì vững chắc các tiêu chí đã đạt được, đặc biệt là các địa phương đã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

1.5. Tài chính - Ngân hàng:

- Về thu - chi ngân sách:

Tổng thu ngân sách trên địa bàn là: 1.074,254 tỷ đồng/DT 2.396 tỷ đồng, đạt 45% dự toán địa phương và bằng 114% cùng kỳ năm 2016, trong đó: Thu nội địa: 942,186 tỷ đồng/DT 2.126 tỷ đồng, đạt 44% dự toán ĐP và bằng 125% cùng kỳ năm 2016; Thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu 132,068 tỷ đồng, đạt 49% dự toán ĐP và bằng 71% so với cùng kỳ 2016.

Tổng chi ngân sách địa phương: 2.484,262 tỷ đồng/DT 6.891,157 tỷ đồng, đạt 36% dự toán địa phương và bằng 106% so với cùng kỳ năm trước; trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển: 246,782 tỷ đồng/ DT 726,4 tỷ đồng, đạt 34% dự toán địa phương và bằng 88% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, chi XDCB tập trung phân bổ theo tiêu chí: 174,843 tỷ đồng/DT 350,4 tỷ đồng, đạt 50% dự toán địa phương và bằng 180% so với cùng kỳ năm trước.

+ Chi thường xuyên: 1.800,792 tỷ đồng, đạt 41% dự toán địa phương và bằng 106% so với cùng kỳ năm trước (đã bao gồm chi ngoài dự toán từ nguồn dự phòng).

- Về ngân hàng:

UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các giải pháp về điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng theo đúng chủ trương của Chính phủ và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị 01/CT-NHNN ngày 10/01/2017 về tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và đảm bảo hoạt động Ngân hàng an toàn, hiệu quả năm 2017; Chỉ thị 02/CT-NHNN về tăng cường đảm bảo an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng và xử lý nợ xấu; Chỉ thị 03/CT-NHNN về việc tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trong thanh toán điện tử và thanh toán thẻ của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Huy động vốn trên địa bàn đến 30/6/2017 đạt 16.310 tỷ đồng, tăng 515 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 3,26% so cuối năm 2016; tăng 2.175 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 15,38% so với cùng kỳ năm trước. Tổng dư nợ cho vay đối với nền kinh tế đến 30/6/2017 đạt 23.645 tỷ đồng, tăng 1.954 tỷ đồng, với tỷ lệ tăng 9,01% so cuối năm 2016; tăng 4.692 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 24,7% so với cùng kỳ năm trước. Nợ xấu đến 30/6/2017: 154 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 0,65%/tổng dư nợ.

1.6. Phát triển doanh nghiệp:

- Công tác sắp xếp, đổi mới DNNN thực hiện theo đúng lộ trình, kế hoạch đề ra. Trên cơ sở phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới Công ty lâm nghiệp thuộc UBND tỉnh Quảng Trị đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại văn bản số 2119/TTg-ĐMDN ngày 20/1/2015, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa đối với Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đường 9 và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Triệu Hải; Xây dựng kế hoạch cổ phần hóa doanh nghiệp và lộ trình thoái vốn các doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016-2020 trình Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 2032/TTr-UBND ngày 17/5/2017 của UBND tỉnh.

- UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 về một số chính sách khuyến khích phát

triển kinh tế tập thể giai đoạn 2017-2020. Kiện toàn BCD phát triển kinh tế tập thể và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện năm 2017. Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động các hợp tác xã sau khi chuyển đổi theo Luật HTX 2012. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đề xuất kinh phí đào tạo cán bộ, kinh phí hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng hợp tác xã trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

Trong 6 tháng đầu năm, có 172 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là hơn 1.500 tỷ đồng, tăng 21% về số doanh nghiệp đăng ký so với cùng kỳ năm 2016; số vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp đạt hơn 8,7 tỷ đồng; nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh đến thời điểm 20/6/2017 là 3.184 doanh nghiệp. Số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động sản xuất, kinh doanh là 23 doanh nghiệp, tăng 64,29% so với cùng kỳ năm trước. Đây là những doanh nghiệp quy mô nhỏ và siêu nhỏ; gặp khó khăn về vốn kinh doanh...

1.7. Hoạt động đối ngoại, kinh tế đối ngoại và xúc tiến đầu tư:

Đến cuối tháng 5/2017, UBND tỉnh đã cử 46 đoàn với 175 lượt cán bộ, công chức các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh đi học tập và công tác ở nước ngoài. Trong đó, có 05 đoàn ra đối với cấp Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh. Tỉnh đã đón tiếp, làm việc với 75 đoàn khách quốc tế với 546 lượt người đến thăm và làm việc tại Quảng Trị trong nhiều lĩnh vực, chủ yếu là quan hệ hữu nghị hợp tác với Lào, Thái Lan và các hoạt động liên quan đến công tác phi Chính phủ nước ngoài, tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư...

- Trong 06 tháng đầu năm, tỉnh đã ký kết 12 thỏa thuận quốc tế nhằm huy động nguồn vốn phi chính phủ nước ngoài để phát triển kinh tế - xã hội; vừa góp phần tăng cường quan hệ hữu nghị hợp tác, vừa tăng cường thêm nguồn lực xây dựng hạ tầng cơ sở, nâng cao thu nhập, nâng cao chất lượng y tế, khắc phục hậu quả chiến tranh tại địa phương.

- Công tác thu hút đầu tư có nhiều khởi sắc, nhiều nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước đã đến Quảng Trị để tìm hiểu môi trường và cơ hội đầu tư. Tỉnh cũng đã tham gia cùng đoàn Bộ trưởng Bộ KH&ĐT thực hiện chương trình xúc tiến đầu tư tại Nhật Bản trong tháng 4/2017. Tham gia ký kết kết Bản ghi nhớ xây dựng Khu Công nghiệp Việt Nam –Singapore tại tỉnh Quảng Trị trước sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc và Thủ tướng Chính phủ Xinh-ga-po Lý Hiền Long. Chỉ đạo triển khai công tác xúc tiến đầu tư vào Quảng Trị tại Singapore. Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh đã làm việc với các nhà đầu tư như: Dinamo (Singapore), Đoàn kiều bào gốc Quảng Trị tại Mỹ, Tập đoàn Lenzing- Áo, Subur Tiasa Holdings Sdn Bhd (Malaysia), Sembcorp (Singapore) và Becamex (Việt Nam), đoàn JICA và Tập đoàn Sumitomo đến từ Nhật Bản, tập đoàn Tín Thành, Itochu (Nhật Bản)... Giới thiệu địa điểm khảo sát, hỗ trợ, hướng dẫn, cung cấp thông tin và làm việc với tập đoàn: Sembcorp (Singapore) - Becamex (Việt Nam) xây dựng dự án VISIP 8 tại Quảng Trị; Công ty TNHH C&N Vina xây dựng KCN tại KKT Đông Nam, Công ty Cổ phần Licogi 13 đầu tư dự án hạ tầng KCN Quán Ngang giai đoạn 3,...

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương liên quan tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Trung ương để vận động và triển khai thực hiện các dự án ODA và nguồn vốn do các Bộ, Ngành Trung ương quản lý để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phối hợp với Trung tâm XTĐT miền Trung để giới thiệu, vận động các dự án FDI và ODA đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, năng lượng... Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các chủ dự án hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục để đàm phán ký kết Hiệp định vay, phê duyệt dự án, trình bổ sung vốn cho các dự án ODA vận động mới như: Dự án Đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị (Áo); Dự án HTKT Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị (ADB); Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (WB); ... Hợp tác với một số cơ quan báo chí thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá XTĐT của tỉnh như: Công ty cổ phần sự kiện truyền thông chương trình truyền hình VMTV, Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương, Tạp chí Hữu nghị...

Trong 6 tháng đầu năm 2017, tổng giải ngân các dự án ODA ước đạt 358.871 triệu đồng, bằng 37,7% so với kế hoạch được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, giao vốn trong năm 2017 (358.871/952.693 triệu đồng)¹⁹. Có 18 dự án NGO được vận động, phê duyệt thực hiện mới với tổng vốn cam kết tài trợ là 7,528 triệu USD (tương đương 168.098 triệu đồng); tổng vốn giải ngân trong 6 tháng đầu năm của các dự án NGO ước đạt 160.000 triệu đồng. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có 14 dự án FDI có hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký là 44.654.600 USD. Các dự án đầu tư nước ngoài giải quyết việc làm cho khoảng 800-1.000 lao động. Tuy vậy, trong 6 tháng đầu năm vẫn chưa có thêm dự án FDI nào được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

- Từ đầu năm, UBND tỉnh đã cấp chủ trương đầu tư cho 21 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư là 3.514 tỷ đồng (trong KCN, KKT có 02 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư là 79,5 tỷ đồng). Một số dự án lớn như Nhà máy điện gió Hướng Phùng 1, Nhà máy sản xuất tá giấy xuất khẩu, Khu dịch vụ sinh thái Hồ Méc... Ước giá trị giải ngân là khoảng 20 tỷ đồng, đạt gần 5% tổng vốn đầu tư. Đến nay tại các KCN, KKT có 129 dự án đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký đầu tư là 20.072 tỷ đồng. Trong đó: 87 dự án đã đi vào hoạt động (KCN Nam Đông Hà 18 dự án; Quán Ngang 11 dự án; Khu KT-TM đặc biệt Lao Bảo 52 dự án; KKT Đông Nam 6 dự án); 42 dự án đang triển khai đầu tư xây dựng (KCN Nam Đông Hà 13 dự án; Quán Ngang 4 dự án; Khu KT-TM đặc biệt Lao Bảo 7 dự án; KKT Đông Nam 14 dự án).

2. Lĩnh vực xã hội:

2.1. Giáo dục - Đào tạo:

¹⁹ Trong đó: Giải ngân vốn nước ngoài ước đạt 314,247 tỷ đồng, đạt 39,5% kế hoạch vốn nước ngoài được Trung ương giao đầu năm (314,247 tỷ đồng/796,477 tỷ đồng). Giải ngân vốn đối ứng ước đạt 44,624 tỷ đồng, bằng 28,6% kế hoạch vốn đối ứng trong năm được các cấp có thẩm quyền giao (44,624 tỷ đồng /156,216 tỷ đồng). Trong đó, giải ngân vốn ngân sách Trung ương là 43,384 tỷ đồng; giải ngân vốn ngân sách địa phương là 1,24 tỷ đồng.

- Năm học 2016-2017, ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Mạng lưới trường lớp được sắp xếp lại theo Nghị quyết số 20/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh về quy hoạch phát triển giáo dục - đào tạo Quảng Trị đến năm 2020, tầm nhìn 2030. Toàn tỉnh có 9/9 huyện, thị xã, thành phố duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ.

- Cuối năm học 2016-2017, giáo dục phổ thông toàn tỉnh có 316 trường học, giảm 02 trường so với năm học trước; có 4.482 lớp học, giảm 53 lớp và có 120.181 em học sinh phổ thông, giảm 1,61%; có 8.088 giáo viên trực tiếp giảng dạy, giảm 3,21%. Giáo dục mầm non có 164 trường mẫu giáo và mầm non; nhà trẻ có 5.680 cháu, giảm 1,49% so với năm học trước; 541 cô nuôi dạy trẻ, tăng 1,31%; mẫu giáo có 1.433 lớp, tăng 20,72% với 34.286 học sinh, tăng 11,1%; 2.281 giáo viên, tăng 5,9%. Chất lượng giáo dục đại trà được duy trì ổn định và có bước phát triển mới²⁰. Nhiều học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi văn hóa, giải Toán qua mạng Internet, trên máy tính Casio, thi Olympic Toán tuổi thơ...²¹. Năm học 2016-2017, toàn ngành có 842 học sinh bỏ học, tỷ lệ 0,69%, giảm 0,19% so với năm học 2015-2016²².

- Kỳ thi THPT quốc gia năm 2017 diễn ra từ ngày 21-24/6/2017 thành công tốt đẹp. Công tác chấm thi, xét tốt nghiệp được tiến hành nghiêm túc, đảm bảo tính chính xác, khách quan và đúng quy chế. Kết quả (trước phúc khảo): Toàn tỉnh có tổng số 7.472 thí sinh dự thi; đỗ tốt nghiệp 7.115 thí sinh, đạt tỷ lệ 95,22% (cao hơn 5,58% điểm phần trăm so với năm 2016).

- Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia được đẩy mạnh. Tính đến nay, toàn tỉnh có 245 trường đạt chuẩn quốc gia; trong đó: mầm non 69 trường, chiếm 42,07%; tiểu học có 117 trường, chiếm 75,48%; THCS có 50 trường, chiếm 44,64% và THPT có 9 trường, chiếm 33,3%.

2.2. Y tế:

- Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe của nhân dân tiếp tục được quan tâm; cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế được chú trọng đầu tư; đội ngũ cán bộ được đào tạo nâng cao chất lượng; mạng lưới y tế được củng cố và phát triển. Đến nay toàn tỉnh có 12 bệnh viện và trung tâm y tế, 8 phòng khám đa khoa khu vực, 141 trạm y tế xã, phường, thị trấn; tăng thêm 01 phòng khám so với cùng

²⁰ Cấp tiểu học có 56.057 học sinh, trong đó: số học sinh hoàn thành chương trình lớp học là 55.110 em, chiếm 98,31%; số học sinh chưa hoàn thành chương trình là 947 em, chiếm 1,69%. Cấp trung học cơ sở có 41.819 học sinh, trong đó: giỏi chiếm 22,5%, khá 37,62%, trung bình 36,6%, yếu 3,15%, kém 0,1%, 219 học sinh không xếp loại. Trung học phổ thông có 22305 học sinh, trong đó: giỏi chiếm 11,78%, khá 50,04%, trung bình 33,9%, yếu 4,03%, kém 0,22%. 03 học sinh không xếp loại.

²¹ Tiêu biểu là em Phan Đăng Nhật Minh, học sinh Trường THPT Hải Lăng đã đạt giải nhất cuộc thi quý I, lọt vào vòng chung kết cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia năm thứ 16 tổ chức ngày 27/8/2017. Em Phạm Huy, học sinh Trường THPT Thị xã Quảng Trị, đạt giải Nhất chung cuộc Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp quốc gia, và đạt giải Ba tại Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc tế - Intel ISEF 2017.

²² Trong đó cấp tiểu học có 28 học sinh bỏ học, tỷ lệ 0,05%; cấp THCS có 300 học sinh bỏ học, tỷ lệ 0,71%; cấp THPT có 514 học sinh bỏ học, tỷ lệ 0,22%.

kỳ năm trước. Toàn tỉnh có 1.790 giường bệnh (không kể trạm xá), tăng 3,17% so với cùng kỳ năm trước; có 2.853 cán bộ ngành y, giảm 1,72% so với cùng kỳ năm trước (có 574 bác sĩ, tăng 4,36%); có 397 cán bộ ngành dược, giảm 6,15% (trong đó có 65 dược sĩ cao cấp trở lên, tăng 3,17%).

- Ngay từ đầu năm, tỉnh đã tích cực xây dựng kế hoạch và chủ động triển khai công tác phòng chống dịch bệnh. Các cơ sở y tế đã thực hiện tốt công tác khám, theo dõi, điều trị kịp thời cho bệnh nhân²³. Trong 6 tháng đầu năm không có dịch lớn xảy ra, các bệnh truyền nhiễm giảm so với cùng kỳ như cúm, ký trực tràng, tiêu chảy, viêm gan vi rút...²⁴. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đến cuối tháng 3/2017 đạt 86,7%.

- Tỉnh đã tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm trên địa bàn; Tổ chức thanh tra, kiểm tra về VSATTP trong dịp Tết Nguyên Đán, trước, trong và sau các Lễ hội... Tiếp tục kiểm tra, lấy mẫu cá đánh bắt gần bờ gửi các đơn vị cấp trên xét nghiệm theo phân cấp. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 04 vụ ngộ độc thực phẩm, làm 34 người bị ngộ độc, trong đó có 02 người tử vong.

2.3. Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT chào mừng các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước, trong đó tập trung trọng điểm vào dịp kỷ niệm 87 năm ngày thành lập Đảng và đón Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017; Kỷ niệm 110 năm ngày sinh Tổng Bí thư Lê Duẩn; Kỷ niệm 42 năm ngày giải phóng miền Nam và 45 năm ngày giải phóng Quảng Trị... Một số hoạt động tiêu biểu như: Hội hoa xuân; Chương trình nghệ thuật đón Giao thừa; Chương trình thơ ca mừng đất nước vào xuân; Lễ hội chợ đình Bích La (Triệu Phong); Hội cù, Làng vui chơi, làng ca hát (Gio Linh); Đua thuyền (Vĩnh Linh); Hội vật (Hải Lăng); Lễ hội “Thống nhất non sông - 2017”...

- Thể thao quần chúng phát triển sâu rộng²⁵. Công tác giáo dục thể chất và thể thao trong trường học được chú trọng, chất lượng phong trào được nâng lên rõ rệt²⁶. Thể thao thành tích cao được quan tâm²⁷.

²³ Sáu tháng đầu năm 2017 ước có 623.476 lượt người khám bệnh, giảm 7,67% so với cùng kỳ năm trước; ước có 66.032 lượt bệnh nhân điều trị nội trú, tăng 7,5%.

²⁴ Tính từ đầu năm 2017, trên địa bàn tỉnh có 6.640 trường hợp mắc bệnh cúm, giảm 14,27% so với cùng kỳ năm trước; 173 trường hợp mắc bệnh lý Amip, tăng 28,15%; 259 trường hợp mắc bệnh lý trực trùng, giảm 29,43%; 223 trường hợp mắc bệnh quai bị, tăng 13,78%; 215 trường hợp mắc bệnh thủy đậu, giảm 8,9%; 828 trường hợp mắc bệnh tiêu chảy, giảm 25%; 78 trường hợp mắc bệnh viêm gan vi rút, giảm 7,14%. Tất cả các ca bệnh đều được ngành y tế các cấp quản lý và theo dõi điều trị, không có trường hợp tử vong.

²⁵ Tổ chức thành công nhiều giải thể thao như: giải Bóng chuyền - Cầu lông Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh năm 2017; Giải Bóng đá nam U11 Cúp QRTV – Bình Điền Quảng Trị lần thứ III, năm 2017; Giải Việt dã tỉnh Quảng Trị năm 2017 “Cùng Sacombank chạy vì sức khỏe cộng đồng”; Giải Bóng đá báo Quảng Trị năm 2017 – Cúp Trường Sơn...

²⁶ 100% các trường THCS, THPT tổ chức giảng dạy nội khoá, 98% số trường tổ chức giảng dạy ngoại khoá có nề nếp...

²⁷ Tổng số VĐV được đào tạo tại Trung tâm là: 113 VĐV (Trong đó: 34 VĐV tuyển tỉnh, 21 VĐV tuyển trẻ và 58 VĐV tuyển nâng khiếu). Có 07 VĐV được triệu tập vào đội tuyển và đội tuyển trẻ quốc gia, 04 VĐV kiện tướng và 05 VĐV cấp I quốc gia. Sáu tháng đầu năm 2017, các đội tuyển đã tham gia thi đấu 10 giải thể thao toàn quốc, đạt 34 huy chương các loại (05HCV, 10HCB và 19HCD).

- UBND tỉnh đã trình Tỉnh ủy Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Hoàn thiện Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đồng thời rà soát, bổ sung Quy hoạch phát triển các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 03 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế, 12 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa; với 178 khách sạn, nhà nghỉ du lịch (02 khách sạn 4 sao, 08 khách sạn 3 sao, 51 khách sạn từ 1-2 sao, 116 nhà nghỉ du lịch), hơn 3.017 buồng, 5.260 giường.

2.4. Thông tin - truyền thông:

- Ngành Thông tin - Truyền thông đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước, phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành của các cấp ủy đảng và chính quyền, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống...

- Tính đến hết tháng 4/2017 trên địa bàn tỉnh có 165 điểm cung cấp dịch vụ bưu chính²⁸. Bán kính phục vụ bình quân 3,07 km/1 điểm phục vụ; số dân được phục vụ là 3.850 người/1 điểm phục vụ. Toàn tỉnh có 582.358 thuê bao điện thoại, tăng 0,74% so với cùng thời điểm năm trước. Tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động (BTS) đang hoạt động trên địa bàn tỉnh là: 1772 trạm (215 trạm 4G, 755 trạm 3G, 802 trạm 2G). Số thuê bao Internet hiện có là 51845 thuê bao, tăng 20,73% so với cùng thời điểm năm trước. Số thuê bao Internet phát triển mới trong 6 tháng đầu năm 2017 là 7520 thuê bao, tăng 72,44% so với cùng kỳ năm trước.

- Cổng thông tin doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Quảng Trị tiếp tục được duy trì và phát triển. Tính đến hết tháng 5/2017 có 150 doanh nghiệp đăng ký tham gia và đã được xác thực bằng văn bản; 53 doanh nghiệp đăng ký tham gia (đăng ký online qua Cổng) và chưa được xác thực bằng văn bản. Số lượng đơn vị sản xuất - kinh doanh CNTT trên địa bàn tỉnh là 260 doanh nghiệp.

- Tổng doanh thu của các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh trong lĩnh vực CNTT trong 6 tháng đầu năm 2017 ước tính đạt trên 130 tỷ đồng. Trong 6 tháng đầu năm, Báo Quảng Trị phát hành 156 kỳ ấn phẩm chính với 3.600 bản/kỳ; phát hành 06 kỳ ấn phẩm phụ với 3.600 bản/kỳ; tạp chí Cửa Việt phát hành 06 kỳ với hơn 1.000 bản/kỳ.

2.5. Về lao động, việc làm và an sinh xã hội:

- Về giải quyết việc làm - Dạy nghề - Xuất khẩu lao động: Đã xây dựng và thực hiện các chương trình phối hợp trong lĩnh vực giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, lĩnh vực dạy nghề, giảm nghèo cho nhân dân. Công tác đào tạo nghề cho lao động vùng biên bước đầu đạt kết quả.

²⁸ Trong đó: 41 bưu cục, 1 bưu cục Hệ 1; 109/130 xã, phường có điểm Bưu điện Văn hóa xã (BĐ-VHX); 6 đại lý chuyên phát; 8 thùng thư công cộng độc lập. 94/141 xã, phường, thị trấn và 9/10 huyện, thị, thành phố có báo đến trong ngày (riêng huyện đảo Cồn Cỏ)

Trong 6 tháng đầu năm đã tổ chức 9 phiên giao dịch việc làm. Có 184 lượt đơn vị tham gia tuyển dụng trực tiếp tại Sàn giao dịch việc làm; có 590 lao động tìm được việc làm trong nước, xuất khẩu lao động, học nghề thông qua sàn giao dịch việc làm tỉnh. Đã giải quyết việc làm mới cho 7.686 lượt lao động²⁹, đạt 81% kế hoạch năm, trong đó: 4.053 lao động làm việc trong tỉnh, 2.410 lao động làm việc ngoài tỉnh và 1.223 lao động làm việc ở nước ngoài, trong đó làm việc ở nước Lào: 517 lao động, xuất khẩu lao động các nước: 706 lao động, tăng 141% so với cùng kỳ năm 2016³⁰.

- *Về Công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội:* Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 100/2015/QH13 của Quốc hội; kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình giảm nghèo bền vững tỉnh giai đoạn 2016-2020, xây dựng chương trình phối hợp với các tổ chức đoàn thể nhân dân thực hiện công tác giảm nghèo giai đoạn 2017-2020.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, đã phân bổ 1.486 tấn gạo của Chính phủ để hỗ trợ cho 31.363 hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017; đã hỗ trợ vay vốn ưu đãi cho 3.238 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo để phát triển sản xuất, doanh số cho vay 126.072 triệu đồng, hỗ trợ cho vay vốn 2.570 học sinh sinh viên, doanh số cho vay 14.135 triệu đồng; Thực hiện cấp 201.574 thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, cận nghèo và người dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn, kinh phí cấp thẻ là 127 tỷ đồng; Miễn, giảm học phí cho 24.810 lượt học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo và hỗ trợ về chi phí học tập cho 27.401 lượt học sinh thuộc hộ nghèo, tổng kinh phí miễn giảm và hỗ trợ chi phí học tập là 18.882 triệu đồng

- *Về tình hình chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ thiệt hại sự cố môi trường:* UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện công tác kê khai và đền bù thiệt hại tại các địa phương. Đến nay, các địa phương ven biển Quảng Trị đã hoàn thành công tác kê khai thiệt hại theo đúng hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tổng giá trị bồi thường thiệt hại cho người dân bị ảnh hưởng trực tiếp bởi sự cố môi trường biển trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã được UBND các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong, Hải Lăng phê duyệt và được UBND tỉnh tạm cấp là: 679.208 triệu đồng; đã tiến hành chi trả: 618.222 triệu đồng; các địa phương đang khẩn trương phấn đấu hoàn thành việc chi trả trước ngày 30/6/2017.

- *Chính sách thương binh, liệt sĩ và người có công* tiếp tục được quan tâm. Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh đã tập trung thụ lý 2.157 hồ sơ các loại, trong đó: 231 trường hợp hưởng trợ cấp hàng tháng; 988 trường hợp hưởng trợ cấp 1 lần;

²⁹ Giải quyết việc làm cho 1.582 lao động vùng biển, trong đó: 971 lao động làm việc trong tỉnh, 373 lao động làm việc ngoài tỉnh và 238 lao động làm việc ở nước ngoài (trong đó 24 lao động làm việc ở nước Lào, 214 xuất khẩu lao động các nước).

³⁰ Trong đó: 132 lao động Hàn Quốc, 324 lao động Nhật Bản, 192 lao động Đài Loan, 17 lao động Malaysia, 41 lao động các thị trường khác). Các địa phương làm tốt công tác xuất khẩu lao động là huyện Vĩnh Linh (194 lao động), huyện Gio Linh (163 lao động), huyện Triệu Phong (110 lao động), huyện Hải Lăng (72 lao động), huyện Cam Lộ (62 lao động).

124 trường hợp giới thiệu HDGDYK khám giám định; trình hồ sơ đề nghị công nhận 12 liệt sỹ; 07 trường hợp hưởng chế độ vợ liệt sỹ tái giá... Tiếp tục tổ chức vận động xây dựng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”; tặng sổ tiết kiệm tình nghĩa cho các thương binh, thân nhân liệt sỹ và người có công; phát động phong trào toàn dân chăm sóc mộ, nghĩa trang liệt sỹ³¹.

- *Công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em*: Tổ chức Lễ phát động diêm Tháng hành động vì trẻ em tại huyện Triệu Phong với chủ đề “Triển khai Luật trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em”. Chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch tổ chức Diễn đàn trẻ em cấp huyện và cấp tỉnh với chủ đề “Trẻ em với vấn đề phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em”. Sáu tháng đầu năm 2017, Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh vận động được 6.203 triệu để hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh³².

2.6. Khoa học - Công nghệ:

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ và các ngành liên quan tiếp tục tranh thủ nguồn lực và tài chính từ bên ngoài để góp phần giải quyết các vấn đề thực tiễn đang đặt ra. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ KH&CN liên quan đến phát triển sản xuất cho vùng bãi ngang, phục vụ chuyển đổi sinh kế cho nhân dân vùng ven biển sau sự cố môi trường biển thông qua 02 dự án đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt danh mục đặt hàng³³. Các đề tài, dự án cấp tỉnh triển khai trên nhiều lĩnh vực, trong đó chú trọng triển khai các dự án sản xuất thử nghiệm, các dự án KH&CN về phát triển các sản phẩm hàng hóa chủ lực, có tiềm năng và triển vọng. Tổ chức phê duyệt 04 đề tài; đánh giá, nghiệm thu 11 đề tài năm 2015, 02 đề tài năm 2016 và kiểm tra giữa kỳ 02 đề tài năm 2016; sơ tuyển danh mục các đề xuất nhiệm vụ KH&CN năm 2017.

- Công tác thẩm định công nghệ các dự án đầu tư được chú trọng³⁴. Đã hỗ trợ Công ty TNHH Từ Phong xây dựng hồ sơ đặt hàng dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi “Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình chuỗi giá trị trong sản xuất lạc năng suất cao và sản xuất lạc hữu cơ tại Quảng Trị”; Hỗ trợ Công ty Cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị hoàn tất thủ tục đăng ký đề tài cấp tỉnh.

³¹ Đến thời điểm ngày 12/6/2017 đã vận động được gần 714 triệu đồng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”. Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nhận phụng dưỡng 14 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng trên địa bàn tỉnh. Đến nay 100% mẹ còn sống được phụng dưỡng suốt đời. Với nguồn kinh phí quỹ đền ơn đáp nghĩa của các huyện, thị xã, thành phố và vận động các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh đã triển khai khởi công xây dựng 173 nhà tình nghĩa với kinh phí 9.880 triệu đồng

³² Trao học bổng cho các học sinh nghèo vượt khó; trao sữa Vinamilk và tiền ăn bán trú cho trẻ em Trung tâm phục hồi chức năng huyện Gio Linh; trao tặng kinh phí và nguyên vật liệu cho trẻ em 07 trường Mầm non; phối hợp với Công ty Bảo hiểm AIA Việt Nam trao tặng 05 máy tính để bàn cho 03 Trường Mầm non Hải Xuân, Triệu Ái, Vĩnh Long 2; trao 96 thùng sơn Toa cho trường MN Tân Long và Trường MN Vĩnh Trường- Gio Linh...

³³ Dự án “Ứng dụng tiến bộ KH&CN trong chăn nuôi bò nhằm chuyển đổi sinh kế cho người dân ở vùng cát ven biển chịu ảnh hưởng sự cố môi trường biển tỉnh Quảng Trị”; Dự án “Ứng dụng công nghệ sản xuất giống nấm dạng dịch thể, phục vụ nuôi trồng, chế biến nấm trong mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị vùng cát ven biển chịu ảnh hưởng sự cố môi trường biển và miền núi tỉnh Quảng Trị”.

³⁴ Tỉnh đã thực hiện góp ý thẩm định công nghệ 05 án đầu tư của 05 đơn vị; góp ý thẩm định chủ trương đầu tư dự án của 01 đơn vị

- Công tác hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp được tiến hành thường xuyên và đạt kết quả tốt. Việc thành lập Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp đang được tích cực triển khai.

2.7. Kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ:

- *Về xóa bỏ đói nghèo cùng cực:* Tiếp tục thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo giai đoạn 2016-2020; sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 70/NQ-CP của Chính phủ về thực hiện một số vấn đề chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh; Xây dựng kế hoạch phối hợp với các tổ chức đoàn thể nhân dân thực hiện công tác giảm nghèo giai đoạn 2017-2020. Tính đến tháng 5/2017, toàn tỉnh có 22.335 hộ nghèo với 89.951 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 13,49% (theo chuẩn nghèo đa chiều).

- *Phổ cập tiểu học:* Công tác phổ cập giáo dục đã được UBND tỉnh chỉ đạo tích cực và đạt nhiều kết quả, 100% huyện, thị xã, thành phố duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ.

- *Về bình đẳng giới:* Chỉ đạo tuyên truyền và phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ tới cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Lồng ghép công tác gia đình, trẻ em với hoạt động của công tác bình đẳng giới, các hoạt động nâng cao chất lượng cuộc sống và công tác cán bộ nữ.

- *Giảm tử vong ở trẻ em:* Tổ chức Lễ phát động diêm Tháng hành động vì trẻ em; triển khai Kế hoạch tổ chức Diễn đàn trẻ em cấp huyện và cấp tỉnh với chủ đề “Trẻ em với vấn đề phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em”. Tổ chức khám sàng lọc và phẫu thuật miễn phí cho trẻ em bị mắc bệnh bẩm sinh...

- *Cải thiện sức khỏe bà mẹ:* Công tác CSSK bà mẹ được quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Tỷ lệ phụ nữ mang thai được khám thai đúng định kỳ đạt 80%, tỷ lệ tiêm chủng uốn ván cho đối tượng phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ và phụ nữ mang thai đạt trên 90%.

- *Phòng chống HIV/AIDS, sốt rét và các bệnh dịch khác:* Trong 6 tháng đầu năm 2017, phát hiện 09 bệnh nhân AIDS mới. Tính đến ngày 15/6/2017, số người nhiễm HIV còn sống tại Quảng Trị là 200 người; trong đó có 62 trường hợp đã chuyển sang giai đoạn AIDS. Số bệnh nhân tử vong do AIDS toàn tỉnh tính đến thời điểm trên là 94 người. Số bệnh nhân điều trị Methadone tính đến nay là 128 bệnh nhân, tham gia điều trị mới 13 ca, bỏ điều trị 18 ca.

- *Đảm bảo bền vững về môi trường:* Công tác quản lý nhà nước cũng như tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường được chú trọng thực hiện có kết quả. Đã tập trung quy hoạch và đầu tư xây dựng một số công trình phòng, tránh thiên tai, biến đổi khí hậu, nước biển dâng như: di dân tái định cư vùng lũ, vùng sụt lún, sạt lở đất; xây dựng đê bao vùng trũng; nâng cấp, sửa

chữa đảm bảo an toàn đầu mối hồ chứa; xây dựng hệ thống đê, kè chống sạt lở bờ sông, bờ biển; các đập ngăn mặn...

- *Hợp tác đối tác vì phát triển:* UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai đồng bộ, nghiêm túc Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện hiệu quả tiến trình Hội nhập quốc tế, giữ vững ổn định chính trị, xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và Chỉ thị 41-CT/TW ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về hội nhập quốc tế và thực hiện hiệu quả công tác ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế.

3. Lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường:

Trong 6 tháng đầu năm 2017, đã xử lý 109 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các tổ chức, doanh nghiệp, 6.182 hồ sơ của cá nhân đảm bảo quy trình, thời gian theo quy định. Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) cấp tỉnh đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất, UBND tỉnh đang trình Chính phủ phê duyệt. Đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch đến năm 2020 cấp huyện cho 5/10 đơn vị; phê duyệt 10/10 Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2017.

- Tổ chức thẩm định phương án bồi thường giải phóng mặt bằng cho 11 hồ sơ. Giải quyết 26 vụ việc vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Tiếp nhận và chuyển thông tin địa chính cho cơ quan thuế xác định nghĩa vụ tài chính của 4.549 trường hợp là các tổ chức và hộ gia đình cá nhân. Đề xuất giá tái định cư cho Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang sông Mêkông tại địa bàn huyện Hướng Hóa; thẩm định 03 hồ sơ phê duyệt phương án đấu giá, quyết định đấu giá và giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Tiếp tục triển khai tạo quỹ đất sạch, xây dựng phương án, đề xuất giá khởi điểm phục vụ đấu giá trong thuê đất của các doanh nghiệp nhằm cải thiện chỉ số PCI trong tiếp cận đất đai của tỉnh đối với các khu đất đã thu hồi của các tổ chức. Chỉ đạo tổ chức đấu giá thành công 2 đợt đấu giá quyền sử dụng đất theo kế hoạch, nộp vào Kho bạc nhà nước 76,253 tỷ đồng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mít tinh hưởng ứng ngày Môi trường thế giới 5/6. Tổ chức Hội nghị phổ biến, hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2017, tỉnh đã tiếp nhận 32 hồ sơ thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường, trong đó đã giải quyết 20 hồ sơ đảm bảo quy trình, thời gian theo quy định. Đã tiếp nhận và xử lý 08 hồ sơ về tài nguyên khoáng sản, 04 hồ sơ về tài nguyên nước đảm bảo đúng thời gian và quy định.

4. Lĩnh vực quản lý nhà nước:

4.1. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Toàn ngành Thanh tra đã tổ chức 32 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 38 đơn vị, tổ chức (05 cuộc từ năm 2016 chuyển sang), kết thúc 26 cuộc thanh tra trực tiếp; đã ban hành kết luận 20 cuộc, phát hiện 24 đơn vị có sai phạm; phát hiện số tiền sai phạm là 2.252.767.670 đồng; kiến nghị thu hồi 1.838.949.470 đồng; đã thu 893.230.370 đồng.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp; Ban Tiếp công dân tỉnh cùng lãnh đạo các Sở, Ngành có liên quan đã thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ với tổng số 885 lượt/1.257 người/1.077 vụ việc (312 vụ cũ; 765 vụ mới), so với cùng kỳ năm trước số lượt tăng 160,3% (885/340), số người tăng 198,6%, số vụ việc tăng 217,7%.

Trong 6 tháng đầu năm, các cấp hành chính trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 947 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (cấp tỉnh 40; cấp huyện 785; cấp Sở ngành 122); trong đó: 939 đơn tiếp nhận trong kỳ, 08 đơn kỳ trước chuyển sang. Qua phân loại đơn đủ điều kiện xử lý là 887 đơn; trong đó: khiếu nại có 61 đơn, tố cáo có 23 đơn, kiến nghị, phản ánh 803 đơn.

Các cơ quan hành chính trên địa bàn cũng đã giải quyết 16/23 đơn khiếu nại đúng thẩm quyền phải giải quyết. Kết quả giải quyết: Khiếu nại đúng 03 đơn, đạt 18,8% (3/16); khiếu nại sai 13 đơn, đạt 81,2% (13/16); Trả lại quyền lợi cho 1 công dân về hưởng chế độ chính sách thương binh.

4.2. Công tác tổ chức xây dựng chính quyền, cải cách hành chính:

- *Về cải cách hành chính:* Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính của tỉnh năm 2017, đồng thời hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo Kế hoạch. Tiếp tục thực hiện đồng bộ một cửa điện tử tại 20/21 Sở, Ngành, 07/9 huyện, thành phố, thị xã và 110/141 xã, phường, thị trấn. Xây dựng Đề án Trung tâm dịch vụ hành chính công của tỉnh trình BTV Tỉnh ủy xem xét, quyết định. Tổ chức xếp loại, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các Sở, Ngành và địa phương. Tổ chức tự chấm điểm chỉ số Cải cách hành chính tỉnh năm 2016, phối hợp với Bộ Nội vụ thực hiện điều tra xã hội học để phục vụ công tác chấm điểm chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh³⁵.

- *Về công tác tổ chức bộ máy:* Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm nghiên cứu, xúc tiến và hỗ trợ đầu tư trình Ban thường vụ Tỉnh ủy. Báo cáo BTV Tỉnh ủy tổng kết xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong tỉnh theo Kế hoạch số 37-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Giao chỉ tiêu, biên chế, số người làm việc và hợp đồng lao động các cơ quan, đơn vị năm 2017. Tổ chức chuyển chức năng quản lý về giáo dục nghề nghiệp từ sở Giáo dục Đào tạo sang Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

³⁵ Kết quả: Chỉ số CCHC tỉnh Quảng Trị đứng thứ 14/63 tỉnh thành, tăng 26 bậc so với năm 2015 (40/63)

- Về công tác cán bộ: Tham mưu, ra quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động đối với 38 trường hợp. Ra thông báo nghỉ hưu, quyết định nghỉ hưu đối với 10 trường hợp Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý. Tổ chức rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2015-2020 và quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 diện BCS Đảng UBND tỉnh quản lý đối với 14 đơn vị và các Công ty TNHH MTV. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện Kế hoạch Quy hoạch và luân chuyển cán bộ giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo. Tổ chức sát hạch, kiểm tra xét tuyển đặc biệt công chức không qua thi tuyển đối với 19 trường hợp, điều động 01 công chức; Phê duyệt kết quả xét tuyển đặc cách viên chức với 47 chỉ tiêu.

5. Quốc phòng - An ninh:

Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh được củng cố và tăng cường. Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai kịp thời, đảm bảo đúng kế hoạch. Lực lượng vũ trang đã thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng, các ngày lễ, Tết trên địa bàn tỉnh.

Chủ động nắm bắt tình hình, tuần tra, canh gác, SSCĐ, chủ động đối phó với mọi tình huống bất ngờ xảy ra. Tích cực chuẩn bị cho hoạt động diễn tập khu vực phòng thủ huyện Hải Lăng và Cam Lộ. Phối hợp chặt chẽ các lực lượng nắm chắc tình hình biên giới, nội địa, tuyến biển đảo. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chủ động ngăn chặn mọi âm mưu hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tiếp tục được chỉ đạo quyết liệt, có hiệu quả.

Hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân, kiểm tra sẵn sàng động viên, quân nhân dự bị năm 2017; Giao 800/800 công dân, đạt 100% chỉ tiêu, chất lượng; cử cán bộ đối tượng 2 tham gia 2 khóa bồi dưỡng QP-AN tại trường Quân sự Quân khu 4 và mở khóa bồi dưỡng QP-AN đối tượng 3 tại trường Quân sự tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh đã điều tra, khám phá 123 vụ phạm pháp hình sự (đạt tỷ lệ 80%, cao hơn 0,5% so với cùng kỳ), bắt, xử lý 222 đối tượng, triệt phá 03 nhóm tội phạm. Từ 16/12/2016 đến 15/5/2017 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 98 vụ tai nạn giao thông, làm chết 53 người, bị thương 84 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ tăng 16,7% (+14 vụ), số người chết tăng 51,4% (+18 người), số người bị thương tăng 1,2% (+01 người). Trên địa bàn tỉnh xảy ra 28 vụ cháy, tăng 12 vụ so với cùng kỳ năm trước; làm 02 người chết và 01 người bị thương; tổng giá trị tài sản thiệt hại 1.708 triệu đồng

Đánh giá chung: Ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ một cách quyết liệt, tích cực và chủ động, nhờ vậy hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2017 đạt khá cao so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm 2016, trong đó tốc độ tăng tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) ước đạt 6,56%, cao hơn cùng kỳ năm 2016 (5,8%). Đời sống nhân dân cơ bản ổn định và có mặt được cải thiện. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm,

quốc phòng - an ninh được giữ vững. Tuy vậy, nền kinh tế vẫn còn có những khó khăn, hạn chế cần tiếp tục được quan tâm, tháo gỡ.

II. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, tồn tại:

- Sự cố môi trường biển nghiêm trọng vẫn còn ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Giá cả một số mặt hàng nông sản, nhất là giá thị lợn hơi xuất chuồng xuống thấp vẫn chưa có giải pháp khắc phục.

- Công tác xúc tiến thu hút đầu tư tuy có khởi sắc. Tuy nhiên do một số điều kiện hạn chế của tỉnh về cơ sở hạ tầng, dịch vụ, chính sách hỗ trợ đầu tư chưa hấp dẫn nên kết quả còn khiêm tốn.

- Việc xử lý các dự án tồn đọng, nợ xây dựng cơ bản, bố trí vốn đối ứng cho dự án ODA nhóm Ô đang đặt ra nhiều thách thức; quản lý tài nguyên, khoáng sản có mặt chưa tốt

- Hoạt động SXKD tại Khu KT-TM đặc biệt Lao Bảo gặp nhiều khó khăn, một số dự án quy mô lớn phải tạm dừng hoạt động.

- Công tác CCHC nhìn chung vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu. Ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước chưa gắn với công tác hiện đại hóa nền hành chính, nhất là trong chỉ đạo và điều hành công việc qua mạng.

- Chất lượng dịch vụ y tế chưa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân. Công tác tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ chưa đồng đều ở các tuyến nên việc triển khai thực hiện mục tiêu của ngành còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học mặc dù đã được đầu tư nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu và chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT, đặc biệt là nhu cầu về phòng học và nhà công vụ. Đội ngũ nhà giáo và nhân viên trường học còn bất cập về số lượng, chất lượng và cơ cấu.

- Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, công tác tôn giáo có lúc thiếu kịp thời, chặt chẽ; tình hình an ninh trật tự đang tiềm ẩn nhiều yếu tố mất ổn định.

- Tai nạn giao thông tăng cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ năm trước

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Sáu tháng đầu năm 2017, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, các nền kinh tế lớn tăng trưởng chậm, tác động bất lợi đến sự phục hồi của kinh tế toàn cầu; kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức.

- Nguồn vốn đầu tư của các Chương trình mục tiêu trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 giảm mạnh so với dự kiến ban đầu đã gây ảnh hưởng đến việc thực một số mục tiêu ngắn hạn và dài hạn của tỉnh. Nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia giao muộn, thủ tục thực hiện phức tạp nên ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân các nguồn vốn kế hoạch cũng như tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Một số Sở, ngành, địa phương chưa thực sự quyết liệt triển khai các chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu còn chưa sâu sát, thiếu đôn đốc, kiểm tra nên một số nhiệm vụ, công việc còn chậm tiến độ.

- Công tác phối hợp trong xử lý, giải quyết công việc giữa các cơ quan chuyên môn chưa chặt chẽ, còn mang tính hình thức. Một bộ phận cán bộ, công chức ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm chưa cao, thiếu chủ động trong nghiên cứu, phát hiện, đề xuất, tham mưu.

- Hoạt động xúc tiến, vận động, kêu gọi đầu tư trong và ngoài nước trên các lĩnh vực vào địa bàn tỉnh đang ở trong tình trạng manh mún, thiếu đồng bộ và thiếu tính chiến lược nên hiệu quả thu hút đầu tư chưa cao.

- Công tác cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh chưa tạo được nhiều đột phá; chưa đầu tư, sử dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào công tác cải cách hành chính.

- Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, nhất là ở các sở, ngành, huyện, thị, thành phố chưa thể hiện tinh thần hành động và quyết tâm phấn đấu vì mục tiêu chung; còn có biểu hiện nhũn nhẽo, gây khó khăn cho doanh nghiệp và người dân, cá biệt còn vi phạm đạo đức, lối sống;

- Năng lực sản xuất kinh doanh, năng lực quản trị của phần lớn doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập.

- Chủ trương xã hội hóa trong thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển thực hiện còn hạn chế

- Chính sách thu hút cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ giỏi về công tác trong các lĩnh vực của tỉnh chưa thực sự hiệu quả.

Phần thứ hai

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

I. Dự báo tình hình

Dự báo kinh tế vĩ mô 6 tháng cuối năm tiếp đà phục hồi. Tuy nhiên, tình hình kinh tế - chính trị thế giới và trong nước tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn, khó lường nên dự báo tình hình kinh tế 6 tháng cuối năm sẽ còn tiếp tục có nhiều khó khăn, thách thức. Thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường...

II. Một số nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm

Để đạt mức tăng trưởng trên 6,5-7% theo kế hoạch, đòi hỏi các cấp, các ngành và toàn dân phải nỗ lực rất lớn để tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch hành động số 237/CTHĐ-UBND ngày 20/01/2017 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết

01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ, Kết luận số 38-KL/TU ngày 08/12/2016 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 11/12/2016 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; Chương trình công tác trọng tâm năm 2017 của UBND tỉnh. Bên cạnh đó, cần tập trung một số nhiệm vụ quan trọng sau đây:

1. Tập trung giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế cả năm.

- Tiếp tục triển khai Dự án phát triển trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản phục vụ tái cơ cấu sản xuất nông - lâm nghiệp theo hướng nâng cao giá trị, tạo việc làm và phát triển bền vững tỉnh Quảng Trị. Triển khai phương án sản xuất vụ Hè Thu 2017 và Kế hoạch chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2019 theo Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 10/02/2017. Triển khai Đề án Tái canh cây cà phê theo Quyết định 837/QĐ-UBND ngày 24/4/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tái canh và phát triển bền vững cây cà phê trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017 - 2020, tính đến 2025; Đề án phát triển một số cây con chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020, có tính đến năm 2025; Đề án kiện toàn mạng lưới khuyến nông viên và thú y viên cơ sở; Đề án chuyển đổi sinh kế, tạo công ăn việc làm, ổn định đời sống và phát triển sản xuất cho ngư dân vùng biển giai đoạn 2017 - 2020, có tính đến 2025;...

- Tăng cường công tác dự báo, phòng trừ sâu bệnh gây hại có nguy cơ bùng phát trong vụ Hè Thu. Hỗ trợ nông dân chuyển đổi cơ cấu giống và chủng loại cây trồng, đặc biệt chuyển đổi đất lúa thiếu nước sang sản xuất cây trồng cận phù hợp, đạt hiệu quả cao hơn.

- Cân đối nguồn nước các công trình, phối hợp với các địa phương để rà soát lại diện tích không đảm bảo tưới cần chuyển đổi. Thường xuyên tổ chức ra quân làm thủy lợi để khơi thông dòng chảy, tu sửa, nạo vét kênh mương, các cửa khẩu dẫn nước. Tăng cường các biện pháp tưới tiết kiệm, biện pháp quản lý, biện pháp công trình, biện pháp cơ cấu giống cây trồng phù hợp, quán triệt thực hiện cấp nước theo kế hoạch.

- Rà soát lại quy hoạch phát triển tổng đàn lợn, có biện pháp hữu hiệu để giúp ngành chăn nuôi lợn vượt qua khó khăn trước mắt và lâu dài. Tập trung chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc gia cầm, đặc biệt là dịch tai xanh ở lợn, cúm gia cầm, lở mồm long móng gia súc, các bệnh trên vật nuôi thủy sản. Tăng cường tuyên truyền về dịch bệnh, nâng cao ý thức tự giác của người dân để phát hiện, báo cáo dịch bệnh và chấp hành các biện pháp phòng chống dịch.

- Triển khai áp dụng Quy phạm thực hành nuôi trồng thủy sản tốt (VietGAP) đối với tôm nuôi. Thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, giống thủy sản trên địa bàn tỉnh, kiểm tra, đánh giá, phân loại các cơ sở kinh doanh thức ăn và sản xuất kinh doanh giống thủy sản theo Thông tư 45/2014/TT-BNNPTN. Tăng cường công tác quản lý chất lượng và kiểm dịch ở

các trại sản xuất tôm giống trên địa bàn tỉnh, đảm bảo nguồn tôm giống thả nuôi có chất lượng tốt. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thiện các cơ sở hạ tầng nghề cá tại Cửa Tùng, Cửa Việt; đưa Khu neo đậu tránh trú bão Cửa Tùng vào sử dụng trước mùa mưa bão năm 2017. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và xây dựng tổ, đội hợp tác sản xuất trên biển, phát triển hoạt động khai thác hải sản xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo quê hương đất nước. Tăng cường công tác phối hợp tuần tra, kiểm soát, giám sát ngư trường và xử lý kịp thời các vi phạm trong khai thác thủy sản.

Tổ chức xây dựng và thực hiện tốt các dự án chuyển đổi sinh kế, tạo việc làm, ổn định đời sống và phát triển sản xuất cho ngư dân vùng biển. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức về bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản cho bà con ngư dân. Đẩy mạnh hoạt động điều tra, nghiên cứu, công tác giám sát đánh giá các hệ sinh thái, tài nguyên biển, nhất là vùng Đông Nam, Đông Bắc và Tây Bắc đảo Côn Cỏ.

- Triển khai thực hiện các Đề án quy hoạch đã được phê duyệt, Phương án chuyển đổi rừng phòng hộ, Dự án hiện đại hóa ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển; Chuẩn bị cây giống, hiện trường đảm bảo cho kế hoạch trồng rừng năm 2017. Triển khai xây dựng mô hình thí điểm chuỗi giá trị rừng (từ trồng, thực hiện các kỹ thuật lâm sinh, đánh giá chứng chỉ quản lý rừng bền vững, khai thác, bán gỗ, chế biến, tiêu thụ sản phẩm tại xã Vĩnh Chấp). Chủ động tăng cường tuần tra kiểm soát đấu tranh ngăn chặn các hành vi xâm hại rừng.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến thiên tai, cứu hộ cứu nạn trên địa bàn tỉnh để tham mưu cho Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo kịp thời trong công tác phòng, tránh, ứng cứu và khắc phục hậu quả thiên tai trong năm 2017, thực hiện nghiêm túc chế độ trực ban theo quy định của Trung ương. Phê duyệt Đề án thành lập và quản lý Quỹ phòng chống thiên tai để triển khai thực hiện trong năm 2017. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai, xây dựng phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão, nước biển dâng và Kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp tỉnh, huyện, xã giai đoạn 2017-2020. Kiểm tra công tác an toàn hồ chứa thủy lợi, thủy điện trước và sau mùa mưa bão trên địa bàn toàn tỉnh, xây dựng phương án sửa chữa, kịp thời khắc phục các hư hỏng có nguy cơ gây mất an toàn cho công trình.

- Tập trung chỉ đạo huy động mọi nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới nhằm phấn đấu đến cuối năm 2017 có thêm 9 xã đạt chuẩn, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới của tỉnh lên 40 xã. Chỉ đạo các huyện Cam Lộ, Vĩnh Linh triển khai Đề án huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2017-2020, huyện Đakrông triển khai Đề án phấn đấu đến năm 2020 có 3 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Triển khai xây dựng đề án Chương trình quốc gia mỗi xã mỗi sản phẩm; đề án xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa; đề án xã nông thôn mới kiểu mẫu, mô hình đường đẹp, nhà đẹp, vườn đẹp, làng đẹp. Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay trong xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 13/9/2015 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các quy hoạch về phát triển công nghiệp, xây dựng; Đề án Tái cơ cấu ngành Công thương tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, mở rộng quy mô sản xuất. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn.

- Thực hiện có hiệu quả và toàn diện hoạt động khuyến công và nâng cao chất lượng các đề án khuyến công tỉnh và khuyến công quốc gia. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, giao thương, kết nối cung cầu, mở rộng thị trường. tiếp tục tuyên truyền các lợi ích của các hiệp định Thương mại tự do, các giải pháp nhằm tận dụng những lợi thế; tuyên truyền chuyên sâu về hội nhập theo ngành hàng...

- Xóa bỏ rào cản, phát triển mạnh doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Thường xuyên nắm bắt tình hình, tổ chức đối thoại để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp là động lực chủ yếu để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đảm bảo phát triển nhanh, bền vững. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong việc thay đổi quan điểm của quản lý nhà nước, từ quản lý sang phục vụ, chuyển từ khâu tiền kiểm sang khâu hậu kiểm.

2. Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển; tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng từ nguồn vốn đầu tư công

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước để thu hút các dự án đầu tư; ưu tiên vận động các nhà đầu tư chiến lược và tiềm năng, thu hút các dự án có tính khả thi và hiệu quả đầu tư cao vào KCN, KKT, đặc biệt là KKT Đông Nam Quảng Trị. Quan tâm, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án đã đăng ký.

Tiếp tục tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát và đôn đốc tiến độ các dự án đã và đang đầu tư vào các KCN, KKT; Tăng cường tiếp xúc với các doanh nghiệp và nhà đầu tư để nắm tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về hồ sơ, thủ tục, đất đai, giải phóng mặt bằng, triển khai thực hiện các dự án đầu tư.

- Tập trung mọi nỗ lực quyết tâm giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2017 (bao gồm một số nguồn vốn năm 2016 được Trung ương cho phép kéo dài thực hiện và giải ngân trong năm 2017), nhất là nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia được giao vốn muộn. Rà soát, thực hiện việc cắt giảm vốn và kiên quyết không bố trí làm chủ đầu tư đối với những dự án chậm giải ngân vốn, xử lý trách nhiệm người đứng đầu; nghiên cứu thành lập ban quản lý dự án chuyên ngành theo Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ.

Tập trung chỉ đạo công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đấu thầu; kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết, kiên quyết loại các nhà thầu không có năng lực; xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân, lãnh

đạo, cán bộ, công chức vi phạm và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Thực hiện việc điều chỉnh kế hoạch vốn theo đúng quy định tại Nghị quyết số 25/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB sử dụng nguồn vốn ngân sách do tình quản lý năm 2017.

3. Thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành ngân sách nhà nước; đẩy mạnh các biện pháp tăng thu, phấn đấu hoàn thành dự toán thu cả năm

- Tăng cường quản lý thu, chỉ đạo quyết liệt chống thất thu, thu hồi thuế nợ đọng và quản lý chặt chẽ công tác hoàn thuế GTGT, thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN; đôn đốc các khoản thu theo kiến nghị của kiểm toán, thanh tra ... phấn đấu tăng tối thiểu từ 16 – 18% theo chỉ đạo của Bộ Tài chính; thực hiện nghiêm túc việc tiết kiệm chi ngân sách nhà nước.

- Sử dụng nguồn dự phòng ngân sách để xử lý các nhiệm vụ cấp bách phát sinh, như: phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và thực hiện một số nhiệm vụ cấp thiết khác... ưu tiên, chủ động dành nguồn dự phòng ngân sách bù đắp khi nguồn thu ngân sách địa phương giảm lớn.

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quản lý chặt chẽ việc chi tiêu ngân sách theo đúng chế độ và dự toán được giao từ đầu năm; không bổ sung các khoản chi phát sinh ngoài dự toán được duyệt, trừ các trường hợp khẩn cấp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, đảm bảo tuân thủ đúng chế độ, chính sách mà Trung ương, tỉnh đã ban hành để đảm bảo hiệu quả, chống thất thoát.

- Đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công, giá dịch vụ công. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế hoạt động tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực gắn với thúc đẩy lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công đã đề ra. Đẩy mạnh tái cơ cấu, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tăng cường và đẩy mạnh công tác quản lý, kiểm tra thị trường.

Tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ, tư vấn pháp luật về thuế cho cộng đồng doanh nghiệp và người nộp thuế; tiếp tục mở rộng kê khai thuế qua mạng và thực hiện nộp thuế điện tử thông qua hệ thống kho bạc nhà nước và các ngân hàng thương mại. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thuế; tổng hợp đề công khai các doanh nghiệp chây ì, nợ đọng, có số nợ đọng thuế lớn.

4. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, xã hội; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

- Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về y tế; triển khai thực hiện các chiến lược, chính sách, đề án quan trọng đã được phê duyệt. Thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các bệnh viện công; nâng cao chất lượng

phục vụ, hỗ trợ hợp lý cho người nghèo, đối tượng chính sách; đẩy mạnh xã hội hoá, nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ y tế và hiệu quả hoạt động của ngành.

Chủ động giám sát dịch tễ để phát hiện, phòng chống sớm, không để các dịch bệnh lớn xảy ra, đặc biệt là các bệnh dịch mới phát sinh. Tích cực, chủ động giám sát, phòng chống dịch Zika, cúm A (H5N1), cúm A (H7N9)... Thực hiện nghiêm các cơ chế, chính sách kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình quốc gia, chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; Quyết liệt triển khai kế hoạch của Bộ Y tế về “đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”; triển khai kế hoạch phòng chống bão lụt và TKCN.

Tiếp tục thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng quá tải tại bệnh viện, thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Quản lý chặt chẽ chất lượng hoạt động khám chữa bệnh, nhất là khu vực tư nhân. Tiếp tục nâng cấp các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong điều trị bệnh. Triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh và hệ thống giám định thanh toán Bảo hiểm y tế. Triển khai mở rộng chuyên gia kỹ thuật từ tuyến trên về tuyến cơ sở để nâng cao chất lượng điều trị, đẩy mạnh việc thực hiện tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP.

- Chỉ đạo tổ chức chấm thi THPT Quốc gia năm 2017 và xét tốt nghiệp theo đúng quy chế và các mốc thời gian quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Triển khai công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2017-2018. Chuẩn bị đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cho năm học mới 2017-2018. Xây dựng và ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và nghiên cứu khoa học ngành GD&ĐT giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn 2025, Kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2020 và Quyết định về khung kế hoạch thời gian năm học 2016 - 2017 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm; tìm kiếm và mở rộng thị trường xuất khẩu lao động. Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh để có kế hoạch, chương trình đào tạo nghề gắn liền với nhu cầu tuyển dụng lao động. Tổ chức thường xuyên sàn giao dịch việc làm tại các địa phương, quan tâm giải quyết việc làm cho con em vùng biển. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động tại huyện nghèo Đakrông và ven biển bãi ngang.

Thực hiện tốt chính sách tiền lương tối thiểu vùng, tiền lương tối thiểu trong khu vực doanh nghiệp, góp phần cải thiện tiền lương, thu nhập cho người lao động. Thực hiện tốt các chính sách cho người lao động. Tổ chức thường xuyên việc đối thoại với doanh nghiệp, người sử dụng lao động và người lao động nhằm tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến người lao động và người sử dụng lao động.

- Tổ chức tốt các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” trong toàn tỉnh; tiếp tục triển khai việc hỗ trợ nhà ở cho gia đình người có công với cách mạng; thực hiện tốt công tác quy tập, an táng hài cốt liệt sỹ và quản lý, xây dựng, tu sửa, nâng cấp nghĩa trang, nhà bia, đài tưởng niệm ghi tên liệt sỹ và các công trình tình nghĩa trên địa bàn theo kế hoạch. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, các hộ thuộc diện bảo trợ xã hội. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a của Chính phủ tại huyện Đakrông.

- Đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội, vận động và tổ chức tốt công tác cai nghiện đối tượng nghiện ma túy; phòng chống tình trạng mua bán người. Duy trì các mô hình điểm “Điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy và tái hòa nhập cộng đồng” hiện có đảm bảo hiệu quả để vận động được người nghiện tham gia các chương trình điều trị cai nghiện.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động trang trí khánh tiết, tuyên truyền cổ động, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các sự kiện chính trị, các ngày lễ, ngày kỷ niệm trọng đại của quê hương, đất nước. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch công viên Thống nhất đôi bờ Hiền Lương – Bến Hải, Quy hoạch di tích Cụm cảng quân sự Đông Hà; Lập hồ sơ Di sản thế giới “Địa đạo Vịnh Mốc và Hệ thống làng hầm Vĩnh Linh”; Đề nghị công nhận di tích Quốc gia Mộ tiến sỹ Bùi Dục Tài (huyện Hải Lăng); Bảo tồn, tôn tạo di tích Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn, giai đoạn II. Xây dựng, lắp đặt hệ thống trang trí điện tử trên địa bàn thành phố Đông Hà. Hoàn thiện bản thảo tập sách “Di sản văn hóa phi vật thể Quảng Trị.

5. Tăng cường quản lý hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản; bảo vệ và cải thiện môi trường.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch về quản lý môi trường. Nâng cao năng lực quản lý và tăng cường công tác quản lý về lĩnh vực tài nguyên môi trường. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát nhằm ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp khai thác, tập kết, vận chuyển khoáng sản trái phép. Kiểm tra, rà soát các dự án đã được giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án; kiên quyết thu hồi các dự án thực hiện chậm theo quy định. Đẩy nhanh công tác đo đạc bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính huyện Triệu Phong và Cam Lộ, Vĩnh Linh, Gio Linh, Hải Lăng; cắm mốc ranh giới sử dụng đất các Ban quản lý rừng còn lại; các Công ty Nông Lâm nghiệp. Triển khai dự án đo đạc bản đồ địa chính, địa hình 10 xã thuộc Khu kinh tế Đông Nam.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật về lĩnh vực môi trường. Tiếp tục kiểm tra, giám sát môi trường theo kế hoạch; chú trọng kiểm tra các nguồn có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm. Quản lý chặt chẽ hoạt động xả thải của các cơ sở sản xuất kinh doanh, không để xảy ra các hiện tượng gây ô nhiễm môi trường. Đẩy nhanh tiến độ các dự án xử lý, giảm thiểu tác động ô nhiễm môi trường.

6. Bảo đảm quốc phòng - an ninh; Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế.

Tăng cường quốc phòng, an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nắm chắc tình hình địa bàn, nhất là tuyến biên giới, vùng biển đảo và các địa bàn trọng điểm; thực hiện nghiêm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, lực lượng vũ trang sẵn sàng phương án ứng phó với các thay đổi bất thường, phức tạp của khí hậu, thời tiết. Tổ chức thực hiện hoàn thành tốt diễn tập KVPT huyện Hải Lăng, huyện Cam Lộ và diễn tập Phòng chống cháy rừng huyện Đakrông năm 2017. Thường xuyên cảnh giác tình hình diễn biến trên Biển Đông và vùng biển khu vực đảo Cồn Cỏ.

Đẩy mạnh đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, kiềm chế không để tội phạm gia tăng. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ án trọng điểm; đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, quản lý chặt chẽ lao động người nước ngoài đang làm việc trên địa bàn tỉnh; xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến tôn giáo, dân tộc; ngăn chặn có hiệu quả hoạt động truyền đạo trái phép, di cư tự do ở khu vực miền núi, biên giới. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông. Tăng cường tuần tra, kiểm soát việc chấp hành an toàn giao thông đường sắt và đường bộ để góp phần ngăn chặn tai nạn giao thông.

Triển khai thực hiện tốt Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại, Nghị quyết của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế gắn với Nghị quyết 06-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận đã ký kết với các nhà tài trợ, các đối tác và địa phương nước ngoài. Tăng cường công tác thu hút đầu tư, đặc biệt là công tác thu hút FDI, trong đó tập trung vào các dự án lớn: VSIP Quảng Trị, Dự án nhà máy điện khí 340MW của Tập đoàn Gazprom(Nga), dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị 1 (EGATi/Thái Lan); tiếp tục vận động viện trợ phi chính phủ nhà nước để bổ sung nguồn lực khắc phục hậu quả chiến tranh, xóa đói giảm nghèo góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Duy trì tốt quan hệ với các đối tác truyền thống, đồng thời tích cực tìm kiếm các đối tác mới. Xúc tiến thiết lập quan hệ hợp tác với các địa nước ngoài có nhiều nét tương đồng với tỉnh như Hiroshima (Nhật Bản) và Jeollabuk (Hàn Quốc)...

7. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước

- Tổ chức thực hiện tốt chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Thực hiện nghiên túc và có hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra tại Quyết định số 3541/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị năm 2017. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; siết chặt kỷ luật kỷ cương. Tập trung rà soát quy trình, quy chế làm việc, phân công, phân cấp, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách tiền lương. Đổi mới công tác tuyển chọn, sử

dụng, đánh giá; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm tiêu chí để thực hiện chính sách cán bộ.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ và Kế hoạch 1008/KH-UBND ngày 21/2/2017 của UBND tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Trị năm 2017, định hướng đến năm 2020. Triển khai thực hiện 09 cam kết của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch tỉnh lần thứ nhất năm 2016 và bản cam kết đã ký giữa UBND tỉnh và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh

- Công khai, minh bạch trong xây dựng, thực thi pháp luật; tăng cường phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tiêu cực, tham nhũng; khen thưởng kịp thời và bảo vệ người phát hiện, tố cáo. Kiên quyết thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan nhà nước và trong toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để các đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp và cán bộ, công chức.

Nhiệm vụ sáu tháng cuối năm còn rất nặng nề, đòi hỏi các ngành, các cấp phải nỗ lực phấn đấu, triển khai đồng bộ các giải pháp hiệu quả nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2017 ở mức cao nhất./.

Nơi nhận:

- VPCP, VPQH, VP Chủ tịch nước;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 4;
- T.vụ TU, TT/HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT, các UV UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, TX;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể;
- VP HĐND tỉnh;
- Chánh, PVP, CV;
- Lưu VT, TH(D).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chính